

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM NHÙN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nậm Nhùn, ngày 21 tháng 6 năm 2018

Bản án số: 01/2018/HNGĐ- ST

Ngày 21/6/2018

*“V/v nam, nữ sống chung với
nhau như vợ chồng mà không đăng
ký kết hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN - TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Bằng**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Thanh

2. Bà Đinh Thị Thi

Thư ký phiên tòa: Bà Mào Thị Chiến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn tham gia phiên tòa: Ông Tăng Bá Thắng, Kiểm sát viên.

Ngày 21/6/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án HNGĐ thụ lý số 06/2018/TLST - HNGĐ ngày 06/4/2018 về việc "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 08/6/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lìm Thị Ng, sinh năm 1980

Địa chỉ: Bản Nậm Na, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (có mặt tại phiên tòa).

2. Bị đơn: Anh Lù Văn C, sinh năm 1977

Địa chỉ: Bản Nậm Na, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 03/4/2018 và biên bản lấy lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Lìm Thị Ng trình bày: Chị và anh Lù Văn C về chung sống với nhau từ năm 1996 nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật và chỉ tổ chức cưới hỏi theo phong tục của địa phương. Anh chị chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, tìm hiểu không bị ép buộc. Cuộc sống chung của chị và anh C thời gian đầu chung sống có hạnh phúc, quan tâm thương yêu nhau cùng xây dựng gia đình hạnh phúc. Đến khoảng năm 2005 vợ chồng anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi cọ, do anh C thường đi đêm hôm bỏ mặc và không quan tâm chăm lo cho gia đình. Đến năm 2011 anh C mắc phải tệ nạn xã hội và bị bắt. Khoảng thời gian anh C

đi cải tạo chị đã ở nhà chăm lo cuộc sống cho gia đình. Đến đầu năm 2017 anh C đã chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, thời gian anh về anh cũng không thay đổi và vợ chồng anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và mâu thuẫn giữa anh chị ngày càng mâu thuẫn trầm trọng hơn. Đến nay chị thấy cuộc sống của chị và anh C không còn tình cảm, tình cảm không thể kéo dài thêm vì vậy chị đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lù Văn C.

Về con chung: Trong quá trình chung sống chị và anh Lù Văn C có với nhau một con chung Tên là Lù Văn Đ, sinh năm 1997 hiện nay con chung Lù Văn Đ đã trưởng thành nên chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị và anh Lù Văn C trong thời gian chung sống anh chị có tạo dựng được 01 ngôi nhà sàn 03 gian mái lợp đá đen dựng trên mảnh đất được cấp tại bản Nậm Na, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu và 01 bộ cột nhà chưa dựng số tài sản trên chị yêu cầu Tòa án giải quyết chia đôi số tài sản cho anh chị.

Bị đơn anh Lù Văn C trình bày: Anh và chị Lìm Thị Ngì tìm hiểu và thương yêu nhau trên tinh thần tự nguyện, không ai ép buộc và đi đến hôn nhân nhưng thời điểm đó anh và chị Ng không đi làm thủ tục đăng ký kết hôn mà chỉ về chung sống với nhau và được gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục của địa phương. Trong thời gian chung sống với nhau cuộc sống của anh chị có hạnh phúc. Đến năm 2011 anh đã mắc vào tệ nạn xã hội và phải chấp hành án phạt tù, đến ngày 11/6/2017 thì anh chấp hành xong án và trở về địa phương. Anh về nhà chung sống với vợ con tại bản Nậm Na, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, vợ chồng anh chung sống được khoảng 20 ngày thì chị Lìm Thị Ng bỏ về nhà bố mẹ đẻ, khi đó anh C đi làm về nhà thì không thấy chị Ng, lúc đó có người hàng xóm nói với anh là chị Ng đã bỏ về nhà bố mẹ vợ. anh C không biết nguyên nhân lý do gì, tại thời điểm đó anh chị cũng không xảy ra mâu thuẫn, ngày hôm sau anh có đến nhà bố mẹ vợ khuyên bảo vợ về nhà để cùng sinh sống, làm ăn nhưng chị Ng không về, nay Ng xin ly hôn với anh, anh cũng đồng ý.

Về con chung: Anh và chị Lìm Thị Ng có với nhau một con chung Tên là Lù Văn Đ, sinh năm 1997 hiện nay con chung Lù Văn Đ đã trưởng thành.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh và chị trong thời gian chung sống anh chị có tạo dựng được 01 ngôi nhà sàn 03 gian mái lợp đá đen dựng trên mảnh đất được cấp tại bản Nậm Na, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu và 01 bộ cột nhà. Về tài sản chung anh Lù Văn C không đồng ý chia số tài sản chung đó cho chị Ng với lý do chị tự ý bỏ nhà đi.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về chia tài sản chung. Tại phiên Hòa giải ngày 24/4/2018 anh Lù Văn C và

chị Lìm Thị Ng đều thống nhất số tài sản 01 ngôi nhà sàn 03 gian, mái lợp đá đen dựng trên mảnh đất được cấp tại bản Nậm Na, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu và 01 bộ cột nhà anh C và chị Ng tự thỏa thuận thống nhất toàn bộ số tài sản đó nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản chung đó. Không hòa giải về quan hệ hôn nhân do anh chị không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm nhùn, tỉnh Lai Châu phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, việc chấp hành pháp luật của các đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm hội đồng xét xử nghị án đúng theo quy định của pháp luật.

Về ý kiến giải quyết vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; Điều 16; Khoản 2 Điều 53; Luật Hôn nhân gia đình; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử không công nhận chị Lìm Thị Ng và anh Lù Văn C là vợ chồng và công nhận việc tự thỏa thuận chia tài sản của chị Lìm Thị Ng và anh Lù Văn C, về án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] về thủ tục tố tụng:

Chị Lìm Thị Ngoai và anh Lù Văn C đều có địa chỉ: Bản Nậm Na, xã Lê Lợi, Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu chung sống với nhau từ năm 1996 nhưng không có đăng ký kết hôn nên thuộc trường hợp “Nam, Nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không có đăng ký kết hôn” theo quy định tại Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình, đây là vụ án “tranh chấp về chia tài sản chung của nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không có đăng ký kết hôn” theo khoản 7 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn đã thụ lý là đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Lìm Thị Ng và anh Lù Văn C chung sống với nhau từ năm 1996 có làm thủ tục cưới hỏi theo phong tục của địa phương, nhưng không có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị không có giá trị pháp lý theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình, do đó không phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng theo khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình. Chị Lìm Thị Ng có đơn khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết ly hôn. Tòa án đã thụ lý và giải quyết tuyên

bố không công nhận là vợ chồng theo quy định tại khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Trong quá trình chung sống chị Lìm Thị Ng và anh Lù Văn C có với nhau một con chung Tên là Lù Văn Đ, sinh năm 1997 hiện nay con chung Lù Văn Đ đã trưởng thành nên anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung: Tại phiên hòa giải ngày 24/4/2018 anh Lù Văn C và chị Lìm Thị Ng đều thống nhất số tài sản 01 ngôi nhà sàn 03 gian, mái lợp đá đen dựng trên mảnh đất được cấp tại bản Nậm Na, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu và 01 bộ cột nhà anh C và chị Ng tự thỏa thuận thống nhất toàn bộ số tài sản đó nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản chung đó.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Việc tự thỏa thuận chia tài sản chung của anh Lù Văn C và chị Lìm Thị N là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần được công nhận sự thỏa thuận đó.

Tại phiên tòa chị Lìm Thị Ng và anh Lù Văn C vẫn giữ nguyên quan điểm yêu cầu tòa án giải quyết ly hôn cho anh chị và công nhận việc tự thỏa thuận chia tài sản chung.

[2] Về án phí:

Nguyên đơn chị Lìm Thị Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý sử dụng án án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 14; Điều 16; Khoản 2 Điều 53; Luật Hôn nhân gia đình; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý sử dụng án án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Lìm Thị Ng và anh Lù Văn C.

2. Về con chung: Chị Lìm Thị Ng và anh Lù Văn C có 01 con chung Tên là Lù Văn Đ, sinh năm 1997 hiện nay con chung Lù Văn Đ đã trưởng thành nên anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Công nhận sự thỏa thuận về tài sản của chị Lìm Thị Ng và

anh Lù Văn C về số tài sản 01 ngôi nhà sàn 03 gian, mái lợp đá đen dựng trên mảnh đất được cấp tại bản Nậm Na, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu và 01 bộ cột nhà anh Cường và chị Ngoai tự thỏa thuận thống nhất toàn bộ số tài sản đó nên anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lìm Thị Ng phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn. Xác nhận chị Ng đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2010/0002964 ngày 06/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- THADS huyện Nậm Nhùn;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bằng